TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5-CẦN THƠ** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 14/2026/DS-ST Ngày 26-02-2026 "V/v tuyên bố văn bản di chúc chung vợ chồng vô hiệu và chia thừa kế theo pháp luật"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - CẦN THƠ, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Như
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Huỳnh Phước .
Ông Trần Giáp Long.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cẩm Vân, Thư ký Toà án nhân dân khu vực 5-Cần Thơ, thành phố Cần Thơ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5-Cần Thơ, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Ngọc Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5-Cần Thơ, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 186/2025/TLST-DS ngày 26 tháng 5 năm 2025 về việc "Tuyên bố văn bản di chúc chung vợ chồng vô hiệu và chia thừa kế theo pháp luật" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2026/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 01 năm 2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị C, sinh năm 1951; Địa chỉ: Số E, đường M, phường P, thành phố Cần Thơ (có mặt)

- Bị đơn: Bà Lê Thị Ngọc L, sinh năm 1978; Địa chỉ: Số C, đường N, phường P, thành phố Cần Thơ (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lương Nguyệt Cúc M, sinh năm 1989; Địa chỉ: Số E, đường M, phường P, thành phố Cần Thơ (vắng mặt)

2. Cháu Lương Hiếu T, sinh ngày 22/04/2007; Địa chỉ: Số E, đường M, phường P, thành phố Cần Thơ (vắng mặt)

3. Cháu Lương Trang Anh T1, sinh ngày 20/01/2016; Địa chỉ: Số E, đường M, phường P, thành phố Cần Thơ (vắng mặt)

Người giám hộ đương nhiên: Cháu Lương Trang Anh T1 là Lương Nguyệt Cúc M (vắng mặt)

4. Văn phòng C2; Địa chỉ: Số A, đường P, phường P, thành phố Cần Thơ (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12/5/2025 của nguyên đơn bà Huỳnh Thị C và lời trình bày của nguyên đơn bà Huỳnh Thị C tại phiên tòa:

Ngày 09/5/2018, bà Huỳnh Thị C, ông Lương Sỹ L1 và bà Lương Nguyệt Cúc M có đến Văn phòng chứng Ba Xuyên làm văn bản thỏa thuận tài sản riêng. Nội dung văn bản là bà Huỳnh Thị C và ông Lương Sỹ L1 là chủ sử dụng quyền sử dụng đất thuộc thửa số 28, tờ bản đồ số 35, diện tích 250m² tọa lạc tại Phường D, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Ngày 27/9/2018, bà Huỳnh Thị C, ông Lương Sỹ L1 làm văn bản di chúc. Nội dung di chúc như sau: Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số R 074212, số vào số D.QSDD/QD/UBT do Ủy ban nhân dân tỉnh S cấp ngày 29/6/2000, cụ thể như sau: Thửa đất số 28 Tờ bản đồ số 35; tại địa chỉ Phường D, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Diện tích: 250m². Mục đích sử dụng: T. Thời hạn sử dụng: Lâu dài.

Trên thửa đất số 28 bà C và ông L1 có xây dựng căn nhà cấp 4 (chưa đăng ký quyền sở hữu) (Theo đơn xin xác nhận có nhà trên đất đã được Ủy ban nhân dân Phường D, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng xác nhận ngày 18/9/2018).

Bằng di chúc này ông L1 và bà C quyết định sau khi ông, bà qua đời thì để lại tài sản nêu trên làm nhà hương hỏa, nơi thờ phụng ông bà cha mẹ, không ai được quyền chuyển nhượng, tặng cho, thế chấp, cầm cố dưới bất kỳ hình thức nào. Ông bà giao cho hai người cháu là L2 Hiếu Thuận sinh ngày 22/4/2007 và Lương Trang A Thư sinh ngày 20/01/2016 được quản lý và sử dụng.

Trong trường hợp tại thời điểm mở thừa kế mà 02 cháu T và T1 chưa đủ tuổi trưởng thành thì ông bà quyết định để bà Lê Thị Ngọc L làm người quản lý di sản. Khi nào 02 cháu T và T1 đủ tuổi nhận di sản thì bà L có trách nhiệm giao tài sản lại cho 02 cháu quản lý.

Ông Lương Sỹ L1 đã mất ngày 05/12/2022. Ngày 07/01/2025, bà C đã đến Văn phòng C2 để làm thủ tục hủy bỏ một phần di chúc của bà C và đã được Văn phòng Công chứng hủy bỏ một phần di chúc của bà C.

Nay bà C muốn đổi lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo mẫu mới để vay vốn làm ăn, chuyển nhượng đất cho người khác thì bị vướng vào di chúc ngày 27/9/2018. Vì gia đình gặp nhiều khó khăn trong cuộc sống, muốn vay vốn ngân hàng để làm ăn cũng không được, chuyển nhượng cho người khác cũng không xong.

Bà Lương Nguyệt Cúc M từ chối nhận di sản là quyền sử dụng đất tại thửa 28, tờ bản đồ số 35, diện tích 250m² để trả lại tài sản cho bà C được đăng ký đổi lại Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất để bà C đứng tên làm chủ.

Ông Lương Hiếu T đã trưởng thành cũng đã làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông Lương Hiếu T từ chối nhận di sản theo di chúc ngày 27/9/2018 của ông Lương Sỹ L1 đối với thửa đất số 28, tờ bản đồ số 35, diện tích 250m² đất ở lâu dài, tọa lạc tại Khóm D, Phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Ông Lương Hiếu T từ chối nhận tài sản theo di chúc nhằm để trả lại tài sản cho bà C được đăng ký đổi lại Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất để bà C đứng tên làm chủ.

Hiện nay gia đình bà C gặp nhiều khó khăn trong cuộc sống. Vì lý do không đổi lại được Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất để bà C vay vốn ngân hàng làm ăn hoặc chuyển nhượng cho người khác, do vướng vào di chúc ngày 27/9/2018.

Bà Lê Thị Ngọc L từ chối nhận làm người giám hộ cháu Lương Trang Anh T1 đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Nay bà Huỳnh Thị C yêu cầu Tòa án giải quyết:

Tuyên bố di chúc của ông Lương Sỹ L1 và bà bà Huỳnh Thị C ngày 27/9/2018 được công chứng tại Văn phòng C2 vô hiệu.

Bà Huỳnh Thị C được nhận ½ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở của ông Lương Sỹ L1, được toàn quyền sử dụng đất và quyền sở hữu căn nhà tại thửa đất số 28, tờ bản đồ số 35, diện tích 250m², đất tọa lạc tại số E, đường M, Khóm D, Phường D, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng cũ (nay là phường P, thành phố Cần Thơ) theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số R074212 cấp ngày 29/6/2000 (diện tích giảm 0.4m^2) do có sai số đo đạc: Diện tích thực tế là: 249,6m^2, mục đích đất ở đô thị (ODT).

Ranh giới thửa đất hiện trạng không thay đổi so với giấy chứng nhận đã cấp (Kèm theo phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất).

Bị đơn bà Lê Thị Ngọc L được cấp tống đạt văn bản tố tụng hợp lệ Tòa án không ghi nhận được ý kiến phản đối.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lương Nguyệt Cúc M, cháu Lương Trang Anh T1 đều trình bày: thống nhất tuyên bố di chúc của ông Lương Sỹ L1 và bà Huỳnh Thị C ngày 27/9/2018 được công chứng tại Văn phòng C2 vô hiệu.

Đối với ½ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu căn nhà của ông Lương Sỹ L1 thống nhất giao cho bà Huỳnh Thị C có toàn quyền sử dụng đất và quyền sở hữu căn nhà tại thửa đất số 28, tờ bản đồ số 35, diện tích 250m², đất tọa lạc tại số E, đường M, Khóm D, Phường D, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng cũ (nay là phường P, thành phố Cần Thơ).

Bà Lương Nguyệt Cúc M từ chối nhận di sản do ông Lương Sỹ L1 để lại.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Lương Hiếu T trình bày: Thống nhất tuyên bố di chúc của ông Lương Sỹ L1 và bà Huỳnh Thị C ngày 27/9/2018 được công chứng tại Văn phòng C2 vô hiệu.

Đối với ½ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu căn nhà của ông Lương Sỹ L1, cháu L2 Hiếu Thuận thống nhất giao cho bà Huỳnh Thị C có toàn quyền sử dụng đất và quyền sở hữu căn nhà tại thửa đất số 28, tờ bản đồ số 35, diện tích 250m², đất tọa lạc tại số E, đường M, Khóm D, Phường D, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng cũ (nay là phường P, thành phố Cần Thơ).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Văn phòng C2 không có ý kiến phản đối.

Tòa án thu thập tài liệu, chứng cứ: Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 24 tháng 10 năm 2025; Chứng thư thẩm định giá của ty TNHH toán –Thẩm định giá và Tư vấn F tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định giá trị tài sản tranh chấp:

Quyền sử dụng đất: Thửa đất số 28, tờ bản đồ số 35, diện tích 249,6m^2 tọa lạc khóm D, phường D, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng cũ (Nay là phường P, thành phố Cần Thơ), giá trị 3.423.513.600 đồng.

Căn nhà trên đất: Căn nhà số E đường M, phường P, thành phố Cần Thơ: Mái che trước: diện tích: 17m^2, kết cấu mái tole, đỡ mái sắt cột sắt; Nhà chính: diện tích: 11,53m^2, kết cấu: khung cột BTCT, vách tường gạch, nền lát gạch men, trần laphong, mái lợp tole, đỡ mái bằng sắt, tổng giá trị 261.515.487 đồng

Tổng giá trị bất động sản là 3.685.029.000 đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5-Cần Thơ, thành phố Cần Thơ phát biểu: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Thị C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Huỳnh Thị C khởi kiện bà Lê Thị Ngọc L yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố văn bản di chúc chung vợ chồng vô hiệu và chia thừa kế theo pháp luật, bị đơn cư trú địa bàn thành phố S, tỉnh Sóc Trăng nay thuộc phường P, thành phố Cần Thơ. Theo quy định tại khoản 5,11 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự (sửa đổi, bổ sung) thì quan hệ tranh chấp là tuyên bố văn bản di chúc chung vợ chồng vô hiệu và chia thừa kế theo pháp luật thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 5-Cần Thơ, thành phố Cần Thơ.

[2] Đối với bị đơn bà Lê Thị Ngọc L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lương Nguyệt Cúc M, cháu Lương Hiếu T, Lương Trang Anh T1, Văn phòng C2 đã được cấp tống đạt hợp lệ đến lần thứ hai, vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng, trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b Khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[3]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Thị C: Vụ việc khởi kiện đến Tòa án giải quyết là Văn phòng C2 và người để lại di sản khi lập di chúc 27/9/2018 có đoạn chỉ định bà Lê Thị Ngọc L là người giám hộ cho các cháu Lương Trang Anh T1, L2 Hiếu Thuận trong khi hai cháu vẫn còn cha, mẹ, cụ thể có mẹ là bà Lương Nguyệt C1 M không phù hợp quy định theo Điều 52 Bộ luật Dân sự 2015người giám hộ đương nhiên của người chưa thành niên quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Dân sự 2015 Bà Lê Thị Ngọc L xuất phát từ tình thân cũng đồng ý giám hộ, vì thời điểm đó bà Lương Nguyệt Cúc M không có mặt tại nơi cư trú, không quan tâm đến tài sản cha, mẹ để lại, không có ý định nhận thừa kế (từ chối nhận di sản thừa kế) nên bà Huỳnh Thị C, ông Lương Sỹ L1 thể hiện ý chí trên. Hơn nữa, di chúc có đoạn: khi ông, bà qua đời thì để lại tài sản nêu trên làm nhà hương hỏa, nơi thờ phượng ông bà cha mẹ, không ai được quyền chuyển nhượng, tặng cho, thế chấp, cầm cố dưới bất kỳ hình thức nào. Chúng tôi giao hai cháu Lương Hiếu T và Lương Trang Anh T1 được quản lý và sử dụng. Nay ông Lương Sỹ L1 chết ngày 05/12/2022. Ngày 07/01/2025, bà C đã đến Văn phòng C2 để làm thủ tục hủy bỏ một phần di chúc của bà C và đã được Văn phòng Công chứng hủy bỏ một phần di chúc của bà C, để đăng ký quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở đối với thửa đất số 28, tờ bản số 35, tọa lạc số 527 đường M, phường P, thành phố Cần Thơ nhưng vướng các thủ tục trên.

[4]. Xét di chúc của ông Lương Sỹ L1 và bà Huỳnh Thị C ngày 27/9/2018 được công chứng tại Văn phòng C2 vô hiệu, do kể từ ngày 01/01/2017, Bộ luật Dân sự 2015có hiệu lực, đã bỏ quy định về chế định di chúc chung của vợ chồngcòn công nhận hình thức di chúc chung hợp nhất giữa vợ và chồng nên Hội đồng xét xử tuyên bố di chúc vô hiệu theo quy định khoản 2 Điều 117 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[5]. Nên Di sản ông Lương Sỹ L1 để lại là ½ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu căn nhà tại thửa đất số 28, tờ bản đồ số 35, diện tích 250m², đất tọa lạc tại số E, đường M, Khóm D, Phường D, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng cũ (nay là phường P, thành phố Cần Thơ). Xét ý nghĩa quy định tại Điều 645 của Bộ luật Dân sự 2015 quy định "Di sản dùng vào việc thờ cúng", xét ý chí hai cháu Lương Hiếu T và Lương Trang Anh T1 không đồng ý nhận di sản vào việc thờ cúng đã giao cho bà Huỳnh Thị C là vợ ông Lương Sỹ L1 toàn quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở nên xác định ½ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu căn nhà tại thửa đất số 28, tờ bản đồ số 35, diện tích 250m², đất tọa lạc tại số E, đường M, Khóm D, Phường D, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng cũ (nay là phường P, thành phố Cần Thơ). Ý chí của cả ông Lương Sỹ L1, bà Huỳnh Thị C là sau khi cả hai cùng qua đời thì toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu căn nhà để lại cho các cháu làm di sản thờ cúng nay ông Lương Sỹ L1 chết thì bà Huỳnh Thị C là người quản lý và sử dụng

quyền sử dụng đất và quyền sở hữu căn nhà nên xác định ½ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu căn nhà ông Lương Sỹ L1 để lại không phải là di sản thờ cúng.

[6]. Về chia thừa kế theo pháp luật theo Điều 649, 650 của Bộ luật Dân sự 2015: Ông Lương Sỹ L1, sinh năm 1937, chết ngày 05/12/2022: Hàng thừa kế thứ nhất của ông Lương Sỹ L1 gồm: Bà Huỳnh Thị C, bà Lương Nguyệt Cúc M theo quy định Điều 651 của Bộ luật Dân sự 2015.

Bà Lương Nguyệt Cúc M từ chối nhận di sản do ông Lương Sỹ L1 để lại, đồng ý tặng cho kỷ phần của bà M cho bà Huỳnh Thị C.

Chia thừa kế theo pháp luật: Bà Huỳnh Thị C được hưởng ½ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu căn nhà tại thửa đất số 28, tờ bản đồ số 35, diện tích 250m², đất tọa lạc tại số E, đường M, Khóm D, Phường D, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng cũ (nay là phường P, thành phố Cần Thơ) do ông Lương Sỹ L1 để lại.

[7]. Bà Huỳnh Thị C có toàn quyền sử dụng đất và quyền sở hữu căn nhà tại thửa đất số 28, tờ bản đồ số 35, diện tích 250m², đất tọa lạc tại số E, đường M, Khóm D, Phường D, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng cũ (nay là phường P, thành phố Cần Thơ) theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số R074212, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử đất số 000420 QSDĐ/ QĐ/UBT do Ủy ban nhân dân tỉnh S cũ cấp ngày 29/6/2000 cho hộ bà Huỳnh Thị C. Theo phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất ngày 06/11/2024 (diện tích giảm 0.4m^2) do có sai số đo đạc: Diện tích thực tế là: 249,6m^2, mục đích đất ở đô thị (ODT). Ranh giới thửa đất hiện trạng không thay đổi so với giấy chứng nhận đã cấp.

Bà Huỳnh Thị C liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn tuyên bố văn bản di chúc chung vợ chồng vô hiệu và chia thừa kế theo pháp luật. Lời phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5-Cần Thơ, thành phố Cần Thơ là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9]. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, định giá tài sản: Nguyên đơn bà Huỳnh Thị C đồng ý chịu số tiền 12.400.000 đồng, nên Hội đồng xét xử ghi nhận, bà Huỳnh C đã thực hiện xong.

[10]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn bà Huỳnh Thị C là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm; Bị đơn phải chịu án phí đối yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận đối với yêu câu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu, nhưng bà Lương Nguyệt Cúc M tại phiên hòa giải thể hiện ý chí đồng ý chịu, nên Hội đồng xét xử ghi nhận theo quy định tại điểm đ Khoản 1 Điều 12; khoản 2,4 Điều 26; điểm b Khoản 3 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 5,11 Điều 26, Điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39, Khoản 2 Điều 92, Khoản 1 Điều 95, Điều 157, Điều 147, Điều 165, điểm b Khoản 2 Điều 227, Điều 228; Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự (sửa đổi, bổ sung)

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 117, Điều 645, 649, 650 của Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ vào điểm đ Khoản 1 Điều 12; khoản 2 Điều 26; điểm b Khoản 3 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Thị C:

1.1. Tuyên bố di chúc của ông Lương Sỹ L1 và bà Huỳnh Thị C ngày 27/9/2018 được công chứng tại Văn phòng C2 vô hiệu.

1.2. Chia thừa kế theo pháp luật: Bà Huỳnh Thị C được hưởng ½ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu căn nhà tại thửa đất số 28, tờ bản đồ số 35, diện tích 250m², đất tọa lạc tại số E, đường M, Khóm D, Phường D, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng cũ (nay là phường P, thành phố Cần Thơ) do ông Lương Sỹ L1 để lại.

Bà Huỳnh Thị C có toàn quyền sử dụng đất và quyền sở hữu căn nhà tại thửa đất số 28, tờ bản đồ số 35, diện tích 250m², đất tọa lạc tại số E, đường M, Khóm D, Phường D, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng cũ (nay là phường P, thành phố Cần Thơ) theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số R074212, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 000420 QSDĐ/QĐ/UBT do Ủy ban nhân dân tỉnh S cũ cấp ngày 29/6/2000 cho hộ bà Huỳnh Thị C. Theo phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất ngày 06/11/2024 (diện tích giảm 0.4m^2) do có sai số đo đạc: Diện tích thực tế là: 249,6m^2, mục đích đất ở đô thị (ODT). Ranh giới thửa đất hiện trạng không thay đổi so với giấy chứng nhận đã cấp (Kèm theo).

Bà Huỳnh Thị C liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất.

2/. Về phí tố tụng: Nguyên đơn bà Huỳnh Thị C đồng ý chịu số tiền 12.400.000 đồng *(Mười hai triệu bốn trăm nghìn đồng)*

3/. Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn bà Huỳnh Thị C được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Bà Lương Nguyệt Cúc M đồng ý chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4/. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được cấp tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung), thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung).

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND KV5-CT;
- THADS KV5-CT;
- TAND TPCT;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Võ Văn Như